

SỐ HỒ SƠ:
(Thí sinh không ghi mục này)

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THEO PHƯƠNG THỨC XÉT HỌC BẠ THPT

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh: Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0)

(Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở đầu)

Ngày

Tháng

Năm

3.a) Nơi sinh (Tỉnh hoặc thành phố):..... b) Dân tộc (Ghi bằng chữ):.....

4. Số Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân:

(Ghi mỗi chữ số vào một ô, ghi đúng theo hồ sơ đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT)

Ngày cấp: Nơi cấp:

5. Hộ khẩu thường trú: Ghi rõ địa chỉ thường trú cụ thể vào dòng dưới:

Mã tỉnh(Tp) Mã huyện(quận) Mã xã(phường)

6. Nơi học THPT hoặc tương đương

Lớp 10	
Lớp 11	
Lớp 12	

Mã tỉnh

Mã trường THPT

7. Khu vực ưu tiên tuyển sinh (Theo Quy chế Tuyển sinh 2021):

1	2	2NT	3
---	---	-----	---

8. Đối tượng ưu tiên tuyển sinh (Theo Quy chế Tuyển sinh 2021):

01	02	03	04	05	06	07
----	----	----	----	----	----	----

9. Điện thoại: Email:

10. Địa chỉ liên hệ:

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN HỌC BẠ

1. Danh sách nguyện vọng đăng ký xét tuyển

Thứ tự nguyện vọng xét tuyển	Mã ngành/chuyên ngành đăng ký xét tuyển	Ngành/chuyên ngành đăng ký xét tuyển	Tổ hợp xét tuyển
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			
10			

3. Điểm Trung bình 3 năm THPT (Lớp 10, 11 và 12) tương ứng với từng môn xét tuyển theo tổ hợp đăng ký:

Tổ hợp	Điểm trung bình môn 03 năm THPT			Tổng điểm
	Môn 1	Môn 2	Môn 3	
C00 (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý)				
D01 (Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh)				

4. Đối tượng ưu tiên trong phương thức xét tuyển học bạ THPT

Đối tượng	Điều kiện	Tích X nếu đạt điều kiện về Đối tượng ưu tiên
Đối tượng 01: Thí sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia (Giải khuyến khích trở lên) với điều kiện môn đạt giải có trong tổ hợp xét tuyển và Chứng nhận đạt giải còn trong thời hạn 03 năm kể từ ngày cấp.	Giải Nhất	
	Giải Nhì	
	Giải Ba	
	Giải Khuyến Khích	
Đối tượng 02: Thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế IELTS từ 5.0 trở lên hoặc tương đương và Chứng chỉ còn trong thời hạn 02 năm kể từ ngày dự thi.	IELTS: 8.0 - 9.0 TOEFL ITP: 650 - 677 TOEFL IBT: 110 - 120	
	IELTS: 7.5 TOEFL ITP: 610 - 649 TOEFL IBT: 102 - 109	
	IELTS: 7.0 TOEFL ITP: 590 - 607 TOEFL IBT: 94 - 101	
	IELTS: 6.5 TOEFL ITP: 571 - 589 TOEFL IBT: 79 - 93	
	IELTS: 6.0 TOEFL ITP: 550 - 568 TOEFL IBT: 60 - 78	
	IELTS: 5.5 TOEFL ITP: 500 - 549 TOEFL IBT: 46 - 59	
	IELTS: 5.0 TOEFL ITP: 477 - 499 TOEFL IBT: 35 - 45	
Đối tượng 03: Thí sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh, Thành phố (Giải Ba trở lên) với điều kiện môn đạt giải có trong tổ hợp xét tuyển và Điểm học lực THPT 03 năm liên tiếp đạt từ Khá trở lên.	Giải Nhất	
	Giải Nhì	
	Giải Ba	
Đối tượng 04: Thí sinh là học sinh các trường chuyên trên toàn quốc với điều kiện môn học chuyên có trong tổ hợp xét tuyển và Điểm học lực THPT 03 năm liên tiếp đạt loại Khá trở lên.		
Đối tượng 05 (Chỉ áp dụng khi xét tuyển vào ngành Báo chí): Thí sinh có tối thiểu 03 tác phẩm thuộc loại hình báo in thuộc một trong các thể loại: Tin sâu, Bài phản ánh, Bình luận, Ký/tản văn (có xác nhận của toà soạn) và điểm học lực THPT 03 năm liên tiếp đạt loại Giỏi trở lên.		

Tôi xin cam đoan những lời khai trong Phiếu ĐKXT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ghi chú: Sau ngày xét tuyển, mọi yêu cầu sửa đổi bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận

Ngày tháng năm 2021

Chữ ký của thí sinh

Ảnh

4x6

XÁC NHẬN NGƯỜI KHAI PHIẾU NÀY

Đang học lớp.....trường.....
Hoặc đang thường trú ở xã, phường.....

.....
Hiệu trưởng các trường), hoặc Công an xã, phường ký tên và đóng dấu(chỉ đóng một dấu có phân giáp lại trên ảnh).

Ngày tháng năm 2021
(Ký tên và đóng dấu)